**UBND HUYỆN THĂNG BÌNH**

**TRƯỜNG THCS LÊ ĐÌNH CHINH KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II**

**MÔN TIN HỌC 6- NĂM HỌC 2023-2024**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Chủ đề 5: Ứng dụng tin học** | Bài 10: Sơ đồ tư duy | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 0. 67 điểm6,7% |
| Bài 11: Định dạng văn bản | 1 |  |  |  |  |  |  | ¼câu | 1.33 điểm13,3% |
| Bài 12: Trình bày thông tin ở dạng bảng | 1 |  | 1 |  |  | ¾câu |  |  | 2,67 điểm26,7% |
| Bài 13: Tìm kiếm và thay thế  | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 0,33 điểm3,3% |
| **2** | **Chủ đề 6: Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính** | Bài 15: Thuật toán |  | ½ câu | 2 | ½ câu |  |  |  |  | 2,67 điểm26,7% |
| Bài 16: Các cấu trúc điều khiển | 2 |  | 3 |  |  |  |  |  | 1,67 điểm16,7% |
| Bài 17: Chương trình máy tính | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 0.67 điểm6,7% |
| ***Tổng*** | **9****3 đ** | **½** **1đ** | **6****2đ** | **½** **1đ** |  | **¾** **2đ** |  | **¼****1đ** | **12****10 đ** |
| **Tỉ lệ %** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II. MÔN: TIN HỌC LỚP 6. NĂM HỌC 2023-2024**

| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/****Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chủ đề 5:** Ứng dụng tin học | Bài 10: Sơ đồ tư duy.Bài 11: Định dạng văn bản.Bài 12: Trình bày thông tin dạng bảng.Bài 13: Tìm kiếm và thay thế | **Thông hiểu**- Sơ đồ tư duy là gì?* Giải thích được lợi ích của sơ đồ tư duy, nêu được nhu cầu sử dụng phần mềm sơ đồ tư duy trong học tập và trao đổi thông tin.

**Vận dụng*** Sắp xếp được một cách logic và trình bày được dưới dạng sơ đồ tư duy các ý tưởng, khái niệm.

**Vận dụng cao**Sử dụng được phần mềm để tạo sơ đồ tư duy đơn giản phục vụ học tập và trao đổi thông tin.**Nhận biết**-Nội dung của các ô trong bảng có thể chứa?* Nhận biết được tác dụng của công cụ căn lề, định dạng, tìm kiếm, thay thế trong phần mềm soạn thảo văn bản.

Nêu được các chức năng đặc trưng của những phần mềm soạn thảo văn bản.Thông hiểu:- Muốn xóa một số hàng trong bảng, sau khi chọn các hàng cần xóa, em thực hiện lệnh nào?**Vận dụng*** Thực hiện được việc định dạng văn bản, trình bày trang văn bản và in.
* Sử dụng được công cụ tìm kiếm và thay thế của phần mềm soạn thảo. - Trình bày được thông tin ở dạng bảng.

**Vận dụng cao**Soạn thảo được văn bản phục vụ học tập và sinh hoạt hàng ngày. | 5 (TN) | 1(TN) | 3/4(TL)**TH1,2,4** | 1/4(TL)**TH3** |
| 2 | **Chủ đề 6**: Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính | Bài 15: Thuật toánBài 16: Các cấu trúc điều khiển.Bài 17: Chương trình máy tính | **Nhận biết*** Nêu được khái niệm thuật toán.

Biết được chương trình là mô tả một thuật toán để máy tính “hiểu” và thực hiện được.- Chương trình máy tính là gì?**Thông hiểu:** Nêu được một vài ví dụ minh hoạ về thuật toán.**-** Điểm giống nhau giữa cấu trúc rẽ nhánh và cấu trúc lặp là?**Vận dụng**Xác định được thuật toán của chương trình Scratch. | 4(TN)1/2(TL) | 5(TN)1/2(TL |  |  |
| **Tổng** |  | **6TN** **1TL** | **4TN** **1TL** | **3/4****TL** | **1/4 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***40%*** | ***30%*** | ***20%*** | ***10%*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường THCS Lê Đình Chinh****Họ và tên**: ………………………..**Lớp**: 6/….……………………**MÃ ĐỀ A** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II****MÔN TIN HỌC 6****NĂM HỌC: 2023 - 2024****THỜI GIAN:** *45 phút ( không kể thời gian giao đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm** | **Lý thuyết** | **Thực hành** |
|  |  |  |

 **I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm).** *Chọn một phương án**trả lời đúng của mỗi câu sau.*

**Câu 1. Cấu trúc rẽ nhánh có mấy loại?**

 **A.** 1 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 2

**Câu 2. Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?**

 **A.** Thêm hình ảnh vào văn bản **B.** Căn giữa đoạn văn bản

 **C.** Chọn chữ màu xanh **D.** Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng

**Câu 3. Phát biểu nào sau đây là đúng?**

 **A.** Trình tự thực hiện các bước trong thuật toán không quan trọng.

 **B.** Trong thuật toán, với dữ liệu đầu vào luôn xác định được kết quả đầu ra.

 **C.** Một thuật toán có thể không có đầu vào và đầu ra.

 **D.** Mỗi bài toán chỉ có duy nhất một thuật toán để giải.

**Câu 4. Mục đích của sơ đồ khối là gì?**

 **A.** Để mô tả chi tiết một chương trình

 **B.** Để mô tả các chỉ dẫn cho máy tính “hiểu” về thuật toán

 **C.** Để chỉ dẫn cho máy tính thực hiện thuật toán

 **D.** Để mô tả các chỉ dẫn cho con người hiểu về thuật toán

**Câu 5. Khi sử dụng hộp thoại “Find and Replace”, nếu tìm được một từ mà chúng ta không muốn thay thế, chúng ta có thể bỏ qua từ đó bằng cách chọn lệnh nào?**

 **A.** Replace All **B.** Replace **C.** Cancel **D.** Find Next

**Câu 6. Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành**

 **A.** Chủ đề chính, chủ đề nhánh **B.** Tiêu đề, đoạn văn

 **C.** Mở bài, thân bài, kết luận **D.** Chương, bài, mục

**Câu 7. Thuật toán có thể được mô tả theo hai cách nào?**

 **A.** Sử dụng đầu vào và đầu ra **B.** Sử dụng phần mềm và phần cứng

 **C.** Sử dụng ngôn ngữ tự nhiên và sơ đồ khối **D.** Sử dụng các biến và dữ liệu

**Câu 8. Trong các tên sau đây, đâu là tên của một ngôn ngữ lập trình?**

 **A.** PowerPoint **B.** Scratch **C.** Window Explorer **D.** Word

**Câu 9. Cấu trúc tuần tự là gì?**

 **A.** Là cấu trúc xác định thứ tự các bước được thực hiện

 **B.** Là cấu trúc lựa chọn bước thực hiện tiếp theo

 **C.** Là cấu trúc xác định số lần lặp lại một bước của thuật toán

 **D.** Là cấu trúc xác định thứ tự dữ liệu được lưu trữ

**Câu 10. Ba cấu trúc điều khiển cơ bản để mô tả thuật toán là gì?**

 **A.** Tuần tự, rẽ nhánh và gán **B.** Rẽ nhánh, lặp và gán

 **C.** Tuần tự, lặp và gán **D.** Tuần tự, rẽ nhánh và lặp

**Câu 11: Sơ đồ tư duy là gì?**

A. Một sơ đồ trình bày thông tin trực quan bằng cách sử dụng từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, các đường nối để thể hiện các khái niệm và ý tưởng

B. Văn bản của một vở kịch, bộ phim hoặc chương trình phát sóng

C. Bản vẽ kiến trúc một ngôi nhà

D. Một sơ đồ hướng dẫn đường đi

**Câu 12: Nội dung của các ô trong bảng có thể chứa:**

A. Kí tự (chữ, số, kí hiệu)                                 B. Hình ảnh

C. Bảng                                                            D. Cả A, B, C

**Câu 13: Chương trình máy tính là gì?**

A. một tập hợp các lệnh viết bằng ngôn ngữ lập trình, thể hiện theo các bước của thuật toán để máy tính “hiểu” và thực hiện

B. một bản hướng dẫn cho người sử dụng biết thực hiện công việc nào đó

C. hình vẽ sơ đồ khối thuật toán để cho máy tính biết cách giải quyết một công việc

D. chương trình trên ti vi về máy tính

**Câu 14: Muốn xóa một số hàng trong bảng, sau khi chọn các hàng cần xóa, em thực hiện lệnh nào sau đây:**

 A. Delete cells. B. Delete Columns. C. Delete Rows D. Delete table.

**Câu 15: Điểm giống nhau giữa cấu trúc rẽ nhánh và cấu trúc lặp là:**

A. các bước của thuật toán được thực hiện lặp lại nhiều lần.

B. đều có bước quan trọng nhất là kiểm tra điều kiện

C. Thực hiện lần lượt các bước từ bắt đầu đến kết thúc

D. Cả ba đáp án trên đều sai

**II. TỰ LUẬN: (5.0 điểm)**

 **Câu 11: (2 điểm)**

a. Thuật toán là gì?

b. Cho thuật toán: Tìm tích của a và b. Cho biết đầu vào, đầu ra của thuật toán.

**PHẦN THỰC HÀNH: (3.0 điểm).**

Cho bảng dữ liệu như sau:

|  |
| --- |
| **DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6** |
| **Stt** | **Họ và tên học sinh** | **Lớp** | **Kết quả cuối năm** |
| 1 | Trần Văn  | Anh | 6/1 | 8.5 |
| 2 | Lê Thị  | Bình | 6/1 | 7.4 |
| 3 | Nguyễn Tấn | Cảnh | 6/2 | 8.9 |
| 4 | Lê Thu  | Thủy | 6/2 | 9.1 |
| 5 | Phan Đình  | Hiếu | 6/3 | 8.7 |
| 6 | Trần Hồ Mai | Phương | 6/4 | 7.7 |

***Yêu cầu:*** Sử dụng phần mềm soạn thảo văn bản thực hiện:

1. Nhập bảng dữ liệu trên

2 Nội dung trong bảng được định dạng theo yêu cầu:

 + Phông chữ: Times New Roman

 + Cỡ chữ: 14

 + Kiểu chữ và căn lề ô: theo mẫu

3. Định dạng bảng dữ liệu trên có tính thẩm mĩ, khoa học hơn: màu chữ, màu đường biên, màu nền, điều chỉnh độ rộng của cột và gộp ô

4. Lưu bảng dữ liệu theo đường dẫn D:\tên hs\_lớp

**---------------Hết---------------**

*(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường THCS Lê Đình Chinh****Họ và tên**: ………………………..**Lớp**: 6/….……………………**MÃ ĐỀ B** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II****MÔN TIN HỌC 6****NĂM HỌC: 2023 - 2024****THỜI GIAN:** *45 phút ( không kể thời gian giao đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm** | **Lý thuyết** | **Thực hành** |
|  |  |  |

 **I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm).** *Chọn một phương án**trả lời đúng của mỗi câu sau.*

**Câu 1. Khi sử dụng hộp thoại “Find and Replace”, nếu tìm được một từ mà chúng ta không muốn thay thế, chúng ta có thể bỏ qua từ đó bằng cách chọn lệnh nào?**

 **A.** Find Next **B.** Cancel **C.** Replace All **D.** Replace

**Câu 2. Cấu trúc rẽ nhánh có mấy loại?**

 **A.** 1 **B.** 2 **C.** 4 **D.** 3

**Câu 3. Trong các tên sau đây, đâu là tên của một ngôn ngữ lập trình?**

 **A.** Scratch **B.** Word **C.** Window Explorer **D.** PowerPoint

**Câu 4. Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?**

 **A.** Thêm hình ảnh vào văn bản **B.** Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng

 **C.** Căn giữa đoạn văn bản **D.** Chọn chữ màu xanh

**Câu 5. Cấu trúc tuần tự là gì?**

 **A.** Là cấu trúc xác định số lần lặp lại một bước của thuật toán

 **B.** Là cấu trúc lựa chọn bước thực hiện tiếp theo

 **C.** Là cấu trúc xác định thứ tự các bước được thực hiện

 **D.** Là cấu trúc xác định thứ tự dữ liệu được lưu trữ

**Câu 6. Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành**

 **A.** Mở bài, thân bài, kết luận **B.** Chương, bài, mục

 **C.** Chủ đề chính, chủ đề nhánh **D.** Tiêu đề, đoạn văn

**Câu 7. Ba cấu trúc điều khiển cơ bản để mô tả thuật toán là gì?**

 **A.** Tuần tự, rẽ nhánh và lặp **B.** Tuần tự, rẽ nhánh và gán

 **C.** Tuần tự, lặp và gán **D.** Rẽ nhánh, lặp và gán

**Câu 8. Phát biểu nào sau đây là đúng?**

 **A.** Trong thuật toán, với dữ liệu đầu vào luôn xác định được kết quả đầu ra.

 **B.** Trình tự thực hiện các bước trong thuật toán không quan trọng.

 **C.** Một thuật toán có thể không có đầu vào và đầu ra.

 **D.** Mỗi bài toán chỉ có duy nhất một thuật toán để giải.

**Câu 9. Thuật toán có thể được mô tả theo hai cách nào?**

 **A.** Sử dụng phần mềm và phần cứng **B.** Sử dụng ngôn ngữ tự nhiên và sơ đồ khối

 **C.** Sử dụng các biến và dữ liệu **D.** Sử dụng đầu vào và đầu ra

**Câu 10. Mục đích của sơ đồ khối là gì?**

 **A.** Để mô tả chi tiết một chương trình

 **B.** Để mô tả các chỉ dẫn cho con người hiểu về thuật toán

 **C.** Để chỉ dẫn cho máy tính thực hiện thuật toán

 **D.** Để mô tả các chỉ dẫn cho máy tính “hiểu” về thuật toán

**Câu 11: Muốn xóa một số hàng trong bảng, sau khi chọn các hàng cần xóa, em thực hiện lệnh nào sau đây:**

 A. Delete cells. B. Delete Columns. C. Delete Rows D. Delete table.

**Câu 12: Điểm giống nhau giữa cấu trúc rẽ nhánh và cấu trúc lặp là:**

A. các bước của thuật toán được thực hiện lặp lại nhiều lần.

B. đều có bước quan trọng nhất là kiểm tra điều kiện

C. Thực hiện lần lượt các bước từ bắt đầu đến kết thúc

D. Cả ba đáp án trên đều sai

**Câu 13: Sơ đồ tư duy là gì?**

A. Một sơ đồ trình bày thông tin trực quan bằng cách sử dụng từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, các đường nối để thể hiện các khái niệm và ý tưởng

B. Văn bản của một vở kịch, bộ phim hoặc chương trình phát sóng

C. Bản vẽ kiến trúc một ngôi nhà

D. Một sơ đồ hướng dẫn đường đi

**Câu 14: Nội dung của các ô trong bảng có thể chứa:**

A. Kí tự (chữ, số, kí hiệu)                                 B. Hình ảnh

C. Bảng                                                            D. Cả A, B, C

**Câu 15: Chương trình máy tính là gì?**

A. một tập hợp các lệnh viết bằng ngôn ngữ lập trình, thể hiện theo các bước của thuật toán để máy tính “hiểu” và thực hiện

B. một bản hướng dẫn cho người sử dụng biết thực hiện công việc nào đó

C. hình vẽ sơ đồ khối thuật toán để cho máy tính biết cách giải quyết một công việc

D. chương trình trên ti vi về máy tính

**II. TỰ LUẬN: (5.0 điểm)**

**Câu 11: (2 điểm)**

a. Thuật toán là gì?

b. Cho thuật toán: Tìm tích của a và b. Cho biết đầu vào, đầu ra của thuật toán.

**PHẦN THỰC HÀNH: (3.0 điểm).**

Cho bảng dữ liệu như sau:

|  |
| --- |
| **DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6** |
| **Stt** | **Họ và tên học sinh** | **Lớp** | **Kết quả cuối năm** |
| 1 | Trần Văn  | Anh | 6/1 | 8.5 |
| 2 | Lê Thị  | Bình | 6/1 | 7.4 |
| 3 | Nguyễn Tấn | Cảnh | 6/2 | 8.9 |
| 4 | Lê Thu  | Thủy | 6/2 | 9.1 |
| 5 | Phan Đình  | Hiếu | 6/3 | 8.7 |
| 6 | Trần Hồ Mai | Phương | 6/4 | 7.7 |

***Yêu cầu:*** Sử dụng phần mềm soạn thảo văn bản thực hiện:

1. Nhập bảng dữ liệu trên

2 Nội dung trong bảng được định dạng theo yêu cầu:

 + Phông chữ: Times New Roman

 + Cỡ chữ: 14

 + Kiểu chữ và căn lề ô: theo mẫu

3. Định dạng bảng dữ liệu trên có tính thẩm mĩ, khoa học hơn: màu chữ, màu đường biên, màu nền, điều chỉnh độ rộng của cột và gộp ô

4. Lưu bảng dữ liệu theo đường dẫn D:\tên hs\_lớp

**---------------Hết---------------**

*(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)*

##### **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

##### **Môn: Tin học – Lớp 6**

#####  **Năm học: 2023 – 2024**

**I. TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm)** Mỗi câu đúng đạt 0,33 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **MÃ ĐỀ A** | D | A | B | D | D | A | C | B | A | D | A | D | A | C | B |
| **MÃ ĐỀ B** | A | B | A | A | C | C | A | A | B | B | C | B | A | D | A |

**II. TỰ LUẬN. (5.0 điểm)**

**Câu 11: (2.0 điểm)**

a. Thuật toán là một dãy các chỉ dẫn rõ ràng, có trình tự sao cho khi thực hiện những chỉ dẫn này người ta giải quyết được những vấn đề hoặc nhiệm vụ đã cho (1đ)

b. Xác định đầu vào, đầu ra: (1đ)

 Đầu vào: Giá trị a, giá trị b

 Đầu ra : Tích a và b

**THỰC HÀNH: (3.0 điểm).**

1. Nhập bảng dữ liệu trên (0.5đ)

2 Nội dung trong bảng được định dạng theo yêu cầu:

 + Phông chữ: Times new roman (0.25đ)

 + Cỡ chữ: 14 (0.25đ)

 + Kiểu chữ và căn lề ô: theo mẫu (0.5đ)

3. Định dạng bảng dữ liệu trên có tính thẩm mĩ, khoa học hơn: màu chữ, màu đường biên, màu nền, điều chỉnh độ rộng của cột và gộp ô (1.0đ)

4. Lưu bảng dữ liệu theo đường dẫn D:\tên hs (0.5đ)

**…………. HẾT …………**